

Số: 01/2022/QĐST-HNGĐ

Thành phố Bến Tre, ngày 01 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha, mẹ về
thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE - TỈNH BẾN TRE

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Hoàng Út

Thư ký phiên họp: Ông Mai Chiến Trực

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Phương Lan - Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 85/2022/TLST-VDS ngày 15 tháng 3 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 10/2022/QĐST-VDS ngày 23 tháng 3 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Cao Văn Q, sinh năm: 1987;

Nơi cư trú: Số 443C, khu phố H, Phường T, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

- Bà Trần Thị Chi L, sinh năm: 1997;

Nơi cư trú: Số 37A, khu phố B, Phường T, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, người yêu cầu là ông Cao Văn Q và bà Trần Thị Chi L trình bày:

Vào năm 2017, ông Cao Văn Q và bà Trần Thị Chi L có đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân Phường T, thành phố BT, tỉnh Bến Tre, trong quá trình sống chung có 01 con chung tên Cao Trọng P, sinh ngày: 18/02/2018, đến năm 2021 cả hai phát sinh mâu thuẫn trầm trọng nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tại

Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 217/2021/QĐST-HNGĐ ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã quyết định cho ông Q và bà L thuận tình ly hôn, về con chung quyết định giao cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng và ông Q cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng. Tuy nhiên, thời gian gần đây do bà L phải đi làm ở xa nên không có điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con chung nên ông Q và bà L yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận giao cháu Cao Trọng P cho ông Q trực tiếp nuôi dưỡng và bà L không cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:

Hồ sơ việc dân sự thể hiện: Ông Cao Văn Q và bà Trần Thị Chi L đã thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con là dựa trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, phù hợp với lợi ích của con chung. Vì vậy, căn cứ vào Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre công nhận sự thỏa thuận của ông Cao Văn Q và bà Trần Thị Chi L về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, cụ thể: ông Q được quyền trực tiếp nuôi con chung là cháu Cao Trọng P, bà L không cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ông Cao Văn Q và bà Trần Thị Chi L yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung nên xác định đây là vụ việc “*Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre theo quy định tại khoản 3 Điều 29, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm i khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bà Trần Thị Chi L là người yêu cầu giải quyết việc dân sự có văn bản đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Vì vậy, quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt bà L theo quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 217/2021/QĐST-HNGĐ ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã quyết định về con chung là giao cháu Cao Trọng P, sinh ngày: 18/02/2018 cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng và ông Q cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng; Ông Q và bà L cho rằng do bà L đi làm xa không có đủ điều kiện để tiếp tục nuôi dưỡng cháu P nên thỏa thuận giao cháu P cho ông Q trực tiếp nuôi dưỡng nhằm đảm bảo lợi ích của con chung. Xét thấy thỏa thuận của ông Q và bà L về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình nên được Tòa án công nhận. Ông Cao Văn Q không yêu cầu bà Trần Thị Chi L cấp dưỡng nuôi con nên ghi nhận.

[4] Lời phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp về việc giải quyết việc dân sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, ông Cao Văn Q và bà Trần Thị Chi L phải chịu theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 29; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm i khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 367; Điều 371 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình; Áp dụng khoản 1 Điều 37 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội,

1. Công nhận sự thỏa thuận của ông Cao Văn Q và bà Trần Thị Chi L về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”, cụ thể: Giao cho ông Cao Văn Q là người trực tiếp nuôi con chung tên Cao Trọng P, sinh ngày: 18/02/2018. Ghi nhận ông Cao Văn Q không yêu cầu bà Trần Thị Chi L cấp dưỡng nuôi con.

Bà Trần Thị Chi L được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Cao Văn Q và bà Trần Thị Chi L phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà ông Cao Văn Q và bà Trần Thị Chi L đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005240 ngày 11 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND thành phố Bến Tre;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)
Lê Hoàng Út